

Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống - Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

Câu Chuyện Tháng Bảy

Năm 1992, trong một buổi chữa bệnh tâm lý, nữ tài tử và người mẫu Margaux Hemingway đã tự hỏi: "Tại sao ta không bỏ hết mặc cảm và nhờ người nào khác giúp mình?" Hỏi như thế xong, cô ta lại tự trả lời: "Vi ta không biết phải làm sao, bỏ mặc cảm như vậy quá tổn thương. Vì nan đề quá nhiều và đôi khi ta tự cho rằng nhiều đến nỗi có thể giết ta chết được."

Mẫu đối thoại đó thật buồn nhưng cô gái này không tuyệt vọng, đã để cho đài truyền hình BBC của Anh thu hình trong một chương trình gọi là Phần Công. Cô được mời nói về cuộc chiến đấu chống lại chứng bệnh ăn không biết no, hay bulimia. Nhưng rối loạn về ăn uống mới chỉ là một trong những đau khổ mà cô ta phải chịu.

Đầu tháng Bảy, 1996 xác rữa thối của Margaux Hemingway được tìm thấy trong một căn phòng tại Santa Monica, thuộc bang California. Cuộc điều tra không cho kết quả nào là cô ta bị hãm hại. Nhiều người cho rằng Margaux tự tử, vì gia đình họ Hemingway nổi tiếng trong văn học thế giới này cũng nổi tiếng về những cuộc tự tử nữa. Margaux tự tử đúng vào ngày mà ông nội cô ta là nhà văn Ernest Hemingway tự bắn vào đầu cách đây 35 năm. Người cha của Ernest Hemingway, em trai và người chị cũng tự kết liễu đời của họ.

Margaux chết lúc 41 tuổi, không chồng, không con. Chưa ai biết vì lý do nào, nhưng cô ta đã là một trong những nhân vật nổi danh tài sắc một thời, nhưng rồi chấm dứt trong một hoàn cảnh khá tăm tối và đau thương.

Khi danh vọng và sắc đẹp tàn phai, Margaux cố vùng vẫy để phục hồi, nhưng không được nữa. Một người bạn gái nói rằng: "Vào những ngày cuối cuộc đời, Margaux Hemingway trông cũng không đến nỗi, nhưng hoàn toàn cô đơn và buồn bã."

Margaux Hemingway trong thập niên '70 đã vào nghề người mẫu như một gương mặt mới. Thân hình cao hai thước, mới 19 tuổi xuất hiện từ nơi vô danh Ketchum thuộc bang Idaho, Margaux từng được in ảnh trên bìa báo Time như tiêu biểu cho một sắc đẹp mới của thời đại. Nhà chụp ảnh kiểu mẫu Francesco Scavullo nói rằng Margaux có nét đẹp tự nhiên đến nỗi không cần cái tên Hemingway ông ta cũng có thể đưa cô ta lên hàng tài tử được. Trông cô ấy cứ như thiên sứ vậy. Nhưng nhiều người khác cho rằng Margaux

Hemingway được người đời biết là vì cái tên Hemingway của ông nội.

Margaux Hemingway xuống cũng rất nhanh. Scavullo đã đề cử Margaux Hemingway đóng cuốn phim *Lipstick*, cùng với cô em gái là Mariel nhưng không thành. Cô em gái Mariel tiếp tục đóng hai phim khác là *Manhattan* và *Tài Tử 80*. Lúc ấy hai chị em đã xa nhau.

Margaux Hemingway ngoài nhiều chứng bệnh về tiêu hóa còn mắc kinh phong và nghiện rượu nữa. Năm 1987, sau một cơn phong giật cô ta cắn gần đứt lưỡi, đã bằng lòng vào viện cai nghiện rượu. Năm 1990 lần được đưa hình ảnh lên báo Playboy, người ta đã nghĩ cô ta trở lại địa vị xưa. Nhưng năm sau đó Margaux khai phá sản, vì nợ đến 815 nghìn đô-la.

Margaux cũng biết nỗi khổ tâm linh nên đã tìm đến Đạt-lai Lạt-ma lưu vong của Tây Tạng. Nhưng sau đó phải vào viện tâm thần tại Blackfoot thuộc bang Idaho vì cô ta không phân biệt nỗi sợ thật với ảo giác và lúc nào cũng nghe những tiếng nói trong tai mình.

Margaux Hemingway chết trong cô đơn, bệnh tật và tuyệt vọng.

Ông nội của Margaux Hemingway là nhà văn Ernest Hemingway, từng đoạt giải Nobel về văn chương năm 1954, trước đó đã đoạt giải Pulitzer về cuốn truyện nổi tiếng *Ngư Ông và Biển Cả* năm 1952, nhưng là một trong những nhà trí thức vô thần, cuối cùng đã điên loạn và bắn súng vào đầu tự tử. Là một nhà văn với triết lý sống bất mãn cuộc đời, Hemingway đã phản ánh tư tưởng của ông qua các tác phẩm như *Ngang Qua Sông* và *Vào Rừng Cây*, cũng như *Ngư Ông và Biển Cả*, những tác phẩm bị quan và tuyệt vọng. Hemingway từng là người phát ngôn của một nhóm nhà văn trẻ mất hướng đi mà nhà văn Gertrude Stein gọi là "thế hệ lảm lạp."

Margaux Hemingway tự tử chết một mình trong căn phòng nhỏ, cô đơn tuyệt vọng, nhưng chưa đáng gì so với ông nội là Ernest Hemingway, một đại văn hào của thế giới. Hai người giống nhau ở một điểm, đó là đau khổ tuyệt vọng, không lối thoát và phải tự hủy mình, dù hai ngày chết cách xa nhau 35 năm cũng vào tháng Bảy.

Người ta tưởng rằng chỉ những kẻ nghèo khổ, vô danh, bị xô đuổi trong đời sống, mới chán chường tuyệt vọng, ai có ngờ được những tên tuổi như Hemingway mà có đến năm người, từ ông nội đến cháu gái đã tự tử. Ý nghĩa của cuộc đời là gì?

Qua những cái chết của những người mang tên Hemingway, ta thấy rằng những người cần một cái gì như danh vọng, tiền của, cuộc đời của họ đầy những nan đề và không tìm ra lối

thoát. Họ cố dùng những lạc thú, rượu, và mọi thứ có mặt trong cõi vật chất để tìm thỏa mãn, nhưng cuối cùng vẫn tuyệt vọng và kết thúc cuộc đời trong những cái chết thể thảm.

Trong Thánh Kinh có một bài thơ gọi những cuộc đời tuyệt vọng đó là rơm rã, gió thổi bay đi. Bài thơ đó như sau.

Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, chẳng đứng trong đường tội nhân, không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng; song vui về luật pháp của Đức Giê-hô-va, và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm. Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, sinh bông trái theo thời tiết. Lá nó cũng chẳng tàn héo, mọi việc người làm đều sẽ thịnh vượng.

Kẻ các chẳng như vậy đâu, nhưng chúng nó khác nào rơm rã gió thổi bay đi. Bởi có ấy kẻ ác chẳng đứng nổi trong ngày đoán xét, tội nhân cũng không được vào hội người công chính. Vì Đức Giê-hô-va biết đường người công chính, nhưng đường kẻ ác rồi bị diệt vong.

Đây là hình ảnh một đồng lá khô và một cây xanh. Đồng lá khô xôn xao, xô động, gây được một ít ồn ào, nhưng rồi một cơn lốc nổi lên, tất cả bị gió xoáy vào cõi vô tận. Cuộc đời dường như bình thường và thịnh vượng cho đến khi những tai ách, những nỗi khó khăn nổi lên và làm tung lên những gì không có rễ và không có sự sống. Đó là những cuộc đời theo mưu kế của kẻ vô đạo, thuận phục những quan niệm tội ác và thuộc phe những kẻ nhạo báng Chân Thần. Bạn có thể thắc mắc: nhạo báng Chân Thần là gì? Bản sắc của Chân Thần là thánh thiện, thương yêu và công chính, vì vậy những ai sống ngược với các thánh tính này là khinh nhạo Chân Thần. Nói khác đi, ai phủ nhận Chân Thần là khinh nhạo Thượng Đế. Những người sống như không có Thượng Đế tưởng chừng không bao giờ bị dao động trong lối suy tư, trong phản ứng vô đạo của mình. Nhưng tác giả bài thơ này bảo rằng: con đường kẻ vô đạo rồi bị diệt vong, như chính Hemingway và cô cháu nội trong câu chuyện vừa kể.

Bài thơ ấy có cho thấy một mẫu người khác, đó là người biết Chúa và tôn thờ Ngài. Người ấy là cây bên dòng nước, lá xanh và ra quả đúng mùa. Người ấy thịnh vượng về tâm linh và kho giông bão của đời sống nổi lên, rễ sâu trong dòng nước làm cho cây vẫn vững mạnh. Mặc cho lá khô bay vào cõi vô tận, cây vẫn đứng đó như nhân chứng cho một cuộc đời có Chúa chủ trị.

Câu hỏi cuối cùng: Bạn muốn làm những chiếc lá khô vô nghĩa không đứng nổi trong ngày phán xét hay làm cây xanh có nhiều quả trái cho Chúa, cho nhân loại và biết đời mình không vô nghĩa?

Thánh Linh trong Thế Giới Ngày Nay

Phần Giới Thiệu

Bài học này sẽ nghiên cứu về công nghiệp của Thánh Linh theo quan điểm của Kinh Thánh. Ngày nay người tin Chúa Giê-xu cũng vẫn quan tâm rất nhiều đến công việc của Thánh Linh, vì trên thế giới trong vài thập niên qua, nhiều phong trào ân tứ Thánh Linh đã xuất hiện và văn phẩm về đề tài Thánh Linh cũng được phổ biến nhiều.

Thông thường thì các sách, tạp chí, truyền đơn tờ rơi đều dựa vào quan điểm kinh nghiệm mà viết. Từ lời chứng này tới lời chứng khác đã được chia sẻ; kinh nghiệm này đến kinh nghiệm kia được ghi lại; tiểu sử của người này người nọ được phân tích. Tất cả các công việc này mang lại khá nhiều ích lợi cho Hội Thánh trong việc củng cố lòng tin và tân trang hy vọng về quyền năng và mục đích của Đức Chúa Trời.

Nhưng chúng ta cần nhiều hơn thế nữa. Vì khi nói về hoạt động của Thánh Linh là chúng ta nói về Đức Chúa Trời, vì vậy chúng ta không thể nào tìm ở đâu khác hơn là từ Kinh Thánh để có được hiểu biết cơ bản về Thánh Linh. Chúng ta không thể căn cứ hoàn toàn trên kinh nghiệm mà rút ra giáo lý về Thánh Linh. Vì làm như thế chẳng khác nào phát triển một giáo lý về sáng tạo vũ trụ vạn vật căn cứ vào một cảnh hoàng hôn trên biển hay là một chuyến vượt núi vào mùa thu. Dĩ nhiên kinh nghiệm rất quan trọng, vì kinh nghiệm xác nhận và minh chứng những gì chúng ta học được. Nhưng khi muốn tìm hiểu về Chúa và công việc của Ngài thì chúng ta bắt buộc phải học từ Kinh Thánh là nơi Chúa mặc khai đầy đủ và minh bạch về chính Ngài.

Kinh Thánh dạy gì về Thánh Linh? Đây là một đề tài rất hấp dẫn. Đây cũng là chủ đề mà chúng tôi mời độc giả tham gia. Chúng tôi sẽ không bàn gì thêm ngoài những điều Kinh Thánh Tân Ước dạy về công việc của Thánh Linh. Dĩ nhiên là nghiên cứu như thế sẽ không đầy đủ. Vì Chúa vô cùng vĩ đại, làm sao con người có thể hiểu trọn vẹn về Ngài được? Có những khía cạnh về con người và công việc của Thánh Linh mà chúng tôi không bàn đến hay là chỉ vạch ra vắn tắt. Nhưng chúng tôi sẽ xét đến các mặt chính và những phân đoạn Kinh Thánh cơ bản phản

ánh những gì ta tìm tòi cho thích hợp với khuôn khổ của bài viết.

Mặc dù bài học sẽ ngắn gọn, nhưng chúng tôi hy vọng sẽ không che mờ ý thức quan trọng của chủ đề.

Trong Hội Thánh ngày nay, đề tài Thánh Linh thường hay được nghiên cứu tách rời khỏi các giáo lý khác. Nhiều khi người ta bỏ qua mối quan hệ giữa Thánh Linh với Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu. Thí dụ như vai trò đặc biệt của Thánh Linh trong chương trình cứu chuộc nhân loại của Đức Chúa Trời phải được xét đến. Cũng như các quan hệ chặt chẽ giữa Thánh Linh và Kinh Thánh cũng như giữa Thánh Linh và Hội Thánh.

Kinh Thánh dạy chúng ta phải rất cẩn thận giữa hai thái độ: một bên là sợ quá cuồng tín và một bên là quá tự tin. Có những người tin Chúa vững vàng nhưng rất e dè trong việc nghiên cứu về ân tứ và quyền năng của Thánh Linh vì thấy rằng một số người tín hữu khác đã có khuynh hướng tìm đến các xúc động tình cảm quá mức. Mặt khác lại có những người tin Chúa trung kiên khoe rằng Thánh Linh khiến họ thực hiện một số phép lạ hay là tiên tri về sự cố tương lai nào đó trong lịch sử thế giới hay là trong đời sống một người nào đó.

Lời dạy của Kinh Thánh nằm ở khoảng giữa hai phía cực đoan này. Thánh Linh không nằm trong sử dụng của chúng ta, nhưng chúng ta nằm trong sử dụng của Ngài. Thánh Linh là Chúa của Giáo Hội vì vậy chúng ta phải sẵn sàng đối với những gì Ngài muốn thực hiện, nhận bất cứ ân tứ nào Ngài ban cho và đáp ứng thuận lợi với những ưu tiên nào Ngài đặt ra.

Bài học về Thánh Linh ước mong được chính Thánh Linh của Đức Chúa Trời sẽ vui lòng sử dụng để đem lại hữu ích cho con dân Chúa.

Bài Thứ Nhất

Thánh Linh là một Đấng bậc

Mười một môn đệ, đi qua xứ Ga-li-lê, lên hòn núi mà Đức Chúa Giê-xu đã chỉ cho.

Khi môn đệ thấy Ngài, thì thờ lạy Ngài; nhưng có một vài người nghi ngờ. Đức Chúa Giê-xu đến gần, phán cùng môn đệ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta.

Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Thánh Linh mà làm phép báp-tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và nà, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế. (Ma-thi-ơ 28:16-20)

Nguyễn xin ơn của Đức Chúa Giê-xu Christ, sự yêu thương của Đức Chúa Trời, và sự giao thông của Thánh Linh ở với anh em hết thấy! (II Cô-rinh-tô 13:14)

Trước tiên ta nói về Danh xưng của Thánh Linh.

Nhiều người có khuynh hướng cho rằng Thánh Linh là một loại ảnh hưởng hay sức mạnh hoặc là quyền năng của Đức Chúa Trời. Nhưng Thánh Linh thật ra là một Đấng bậc có cá tính riêng và chúng ta không thể coi Ngài như một vật dụng.

Nếu có người nào bị coi như là một vật dụng thì chắc chắn người ấy sẽ rất bất mãn. Đối với Thánh Linh cũng vậy, không ai có thể coi Ngài chỉ là một ảnh hưởng hay sức mạnh nào đó.

Đối với một người, chúng ta thường phải hình dung ra một gương mặt, một thân hình. Như nói về một người bạn hay một người thân ta nghĩ đến hình ảnh của những người ấy. Cao hay thấp, tóc như thế nào, mắt mũi ra sao v.v... Cá tính và dáng vẻ người ấy phân biệt hẳn ra. Ta không nghĩ đến những người quen hay thân trong hình dáng tổng hợp gồm nhiều nét trừu tượng, như tử tế, rộng rãi, can đảm, khôn ngoan, hiểu biết, dịu dàng, tách rời khỏi những cá nhân mang hay biểu lộ các đức tính này.

Với Thánh Linh thì khó hơn. Làm sao hình dung ra Ngài? Kinh Thánh dùng một số biểu tượng để mô tả khi Thánh Linh hoạt động. Các biểu tượng đó là: chim bồ câu, gió mạnh, lưỡi bằng lửa, rượu mới,

dầu dùng để xúc dầu thánh. Nhưng các biểu tượng này chỉ cho thấy Thánh Linh như thế nào chứ không phải chính là Thánh Linh. Đây chỉ là những biểu tượng hình dung ra công việc của Thánh Linh, những lối mô tả có tính cách thi ca về an bình, uy quyền và niềm vui mà Thánh Linh đem đến.

Chúng ta đang muốn nói đến Thánh Linh là một Đấng bậc, một cá thể, nhưng chúng ta không nhìn thấy Ngài. Nhưng Ngài vẫn là một Đấng bậc. Vấn đề không phải là Thánh Linh không hiện thực, nhưng là vì các giới hạn của con người chúng ta. Nếu nghiên cứu kỹ hơn, chúng ta sẽ thấy rằng thân hình không phải là điều quan trọng. Ta có thể dùng điện thoại làm dẫn chứng. Mỗi ngày chúng ta nói chuyện với nhiều người qua điện thoại. Các cuộc nói chuyện đó có khi là giữa những người chưa bao giờ gặp nhau. Những câu chuyện có thể là về chuyện làm ăn, chuyện riêng tư, chuyện sức khỏe, những cuộc hẹn hò v.v... Những người nói chuyện nhiều khi ra đường gặp mặt nhau cũng không biết, vì chỉ nói chuyện thôi, có thấy nhau đâu. Người này có thể mô tả về người mình đối thoại về những gì người ấy thích hay không thích, cảm nghĩ cơ bản của người ấy, sở trường và sở đoản của người ấy v.v... Như thế chỉ qua có tiếng nói và sức mạnh của lời nói mà ta biết được người nói chuyện với ta là ai.

Thánh Linh của Đức Chúa Trời cũng vậy. Chúng ta không thấy Ngài hay đụng chạm vào Ngài được; tuy thế bằng cách nghe Lời Ngài trong Kinh Thánh và ghi nhận những gì chính Chúa Giê-xu và các môn đệ nói về Ngài, ta có thể hiểu và biết được Thánh Linh là ai.

Thánh Linh là một Đấng bậc. Kinh Thánh minh chứng điểm này bằng nhiều cách: trước tiên là chú trọng về thân tính của Thánh Linh; thứ hai là liên hệ nhiệm vụ của Thánh Linh với nhiệm vụ của Chúa Giê-xu; thứ ba, mô tả nhiệm vụ của Thánh Linh trong Giáo hội.

Thánh Linh là Đức Chúa Trời

Trong những ngày cuối cùng của Chúa Giê-xu trên mặt đất, Ngài có nói với các môn đệ lúc ấy một số điều làm sáng tỏ vấn đề thân tính của Ngài, đó là: *“Đức Chúa Giê-xu đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Thánh Linh mà làm phép báp-tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà*

ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế. (Ma-thi-ơ 28:16-20).

Ta lưu ý câu *“...hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Thánh Linh mà làm phép báp-tem cho họ.”* Lúc ấy các tân môn đệ của Chúa Giê-xu vừa xa rời thần tượng, rũ bỏ quá khứ thờ nhiều tà thần, rất cảm kích khi được tuyên xưng đức tin qua lễ báp-tem. Vì khi ấy họ công khai tin Chúa là Chân Thần duy nhất. Nhưng Chúa Giê-xu cũng đã giới thiệu cho các môn đệ một tri thức sâu hơn phong phú hơn về Chân Thần, đó là Đức Chúa Trời có Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Thánh Linh – một Đức Chúa Trời nhưng có ba đấng bậc.

Đức Chúa Cha là Đấng thiêng liêng cao cả thì không cần bàn cãi nhiều. Chúa Giê-xu đã dạy các môn đệ Ngài câu nguyện: *“Lạy Cha chúng con ở trên trời, danh Cha được tôn thánh.”* Xưng nhận như thế là đủ hiểu Cha rất thiêng liêng và cao cả.

Chúa Giê-xu tự xác nhận thân tính của Ngài. Đại mạng lệnh là bằng cơ đầy đủ về điểm này: *“Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta.”* Vì vậy Chúa mới có thẩm quyền sai mọi người đi truyền giáo. Ngài lại hứa là sẽ cùng đi với họ khắp nơi cho đến khi tận thế.

Lệnh Chúa Giê-xu ban truyền còn nói đến Thánh Linh, như là mối nối giữa Cha và Con. Trong câu kể trên, ta phải hiểu Thánh Linh cũng là Đức Chúa Trời. Khi Chúa Giê-xu dạy nhân danh Cha Con và Thánh Linh để làm báp-tem, ta phải hiểu rằng ba vị nêu danh đều là Đức Chúa Trời cả. Nhưng vẫn chỉ là một Chân Thần mà có ba ngôi vị. Thánh Linh như thế là một Đấng bậc, một ngôi vị xác định, vì Ngài là Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh nói đến là Đức Chúa Trời có ngôi vị, có cá thể. Nếu Đức Chúa Trời, Đấng đã lựa chọn ông Áp-ra-ham và gia đình ông để phục vụ Ngài, dẫn từng bước họ đi, trả lời khi họ cầu xin, và ban cho họ Lời của Ngài, không phải là một Đấng bậc, một ngôi vị, thì Đức Chúa Trời ấy không xác thực. Yêu thương, chọn lựa, cảm xúc, suy nghĩ, hiểu biết, lập kế hoạch, chăm sóc, nhớ v.v... là những phẩm tính của một cá thể, một ngôi vị. Đức Chúa Trời có tất cả những phẩm tính này. Thánh Linh là một ngôi vị, là một cá thể, vì Ngài là Đức Chúa Trời.

Thánh Linh tiếp tục công nghiệp của Chúa Giê-xu

Những lời sau cùng của Chúa Giê-xu cho các môn đệ Ngài có câu này: *“Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người.” (Giăng 14:15-17)*

Như thế Thánh Linh là Đấng Yên Ủi mà Chúa Giê-xu đưa đến, việc làm của Thánh Linh là: *“Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người.” (Giăng 14:26).*

Dạy bảo và nhắc cho nhớ là công việc của một cá thể, một ngôi vị như Chúa Giê-xu nhưng không còn giới hạn trong thể xác. Khi Chúa Giê-xu ở Sê-sa-rê Phi-líp với các môn đệ thì lúc ấy Ngài không thể cùng ở Bê-tha-ni trong nhà Ma-thê và Ma-ri được. Đây là một phần giới hạn của Chúa Giê-xu khi Ngài bằng lòng vào thế gian làm người, đó là mỗi lần chỉ có mặt ở một nơi mà thôi. Thánh Linh thì khác, dù cũng có ngôi vị như Chúa Giê-xu nhưng không bị giới hạn không gian và thời gian. Vì thế khi giáo hội tăng trưởng và lan rộng khắp nơi Thánh Linh có thể có mặt mọi nơi cùng một lúc. Như thế Thánh Linh tiếp tục công nghiệp của Chúa Giê-xu và hiệu quả hơn.

Thánh Linh là một cá thể, một ngôi vị, vì Ngài cũng chính là Đức Chúa Trời. Ngài là Đấng tiếp tục công nghiệp trên đất của Chúa Giê-xu.

Thánh Linh phục vụ Hội Thánh

Trong lời chúc phước cho cộng đồng dân Chúa tại thành Cô-rinh, Sứ đồ Phao-lô đã nói: *“Nguyên xin ơn của Đức Chúa Giê-xu Christ, sự yêu thương của Đức Chúa Trời, và sự giao thông của Thánh Linh ở với anh em hết thấy!” (II Cô-rinh-tô 13:14).* Ta thấy câu này nói đến từng cá nhân của Ba Ngôi Đức Chúa Trời. Ai có thể tha thứ và ban ân huệ ngoài ra Chúa Giê-xu? Ai có thể biểu lộ tình thương của Ngài ngoài một cá thể thần linh như Đức Chúa Cha, Đấng đã sai Con Ngài xuống thế gian để hoàn thành việc cứu rỗi cho chúng ta? Và ai có thể thúc đẩy mối tương giao giữa con dân Chúa ngoại trừ Thánh Linh là Đấng làm cho Hội Thánh kết chặt

với nhau trong một kinh nghiệm chung về lòng tin và sự tha thứ?

Mối tương giao mà Thánh Linh làm cho phát sinh chính là niềm vui mà anh chị em tin Chúa cùng cảm thấy. Đây không phải tương giao vì cùng chung văn hóa, cùng quan điểm chính trị, hay cùng thỏa thuận trong một cuộc thương mại nào. Đây cũng không phải một cuộc tương giao vì cùng sở thích và quan niệm về kiểu y phục hay mode ăn mặc. Đây chính là tương giao thân thiết trong niềm tin, trong việc tôn thờ Chúa, trong việc tuân hành lời Chúa dạy và trong nhiệm vụ. Cuộc tương giao như thế chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể tạo ra và duy trì cho mà thôi. Đây chính là tương giao của Thánh Linh, cá nhân Thánh Linh, Thánh Linh có ngôi vị và đẳng bậc, hoạt động trong tâm hồn những người đã tin Đức Chúa Trời nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Để kết thúc, có ba điều ta cần nói:

1. Vì Thánh Linh là Đức Chúa Trời, nên những gì trong Kinh Thánh nói về phẩm tính của Đức Chúa Trời đều có thể áp dụng cho Thánh Linh được. Những phẩm tính như: tình thương, thánh khiết, quyền năng, thiện lành, thành tín v.v... của Đức Chúa Trời chính cũng là của Thánh Linh. Thánh Linh là Đấng tiếp tục công nghiệp đã được Đức Chúa Trời và Đức Chúa Giê-xu khởi đầu, cũng có cùng quan tâm và khả năng.

2. Vì Thánh Linh thực hiện và tiếp tục công nghiệp của Chúa Giê-xu, chúng ta có thể coi như Chúa Giê-xu hiện diện giữa vòng chúng ta là người tin Chúa để đáp ứng mọi nhu cầu căn bản của chúng ta. Thánh Linh nhắc nhở chúng ta về tình thương của Chúa Giê-xu, thực hiện sự tha thứ của Chúa Giê-xu cho chúng ta, cho chúng ta được tràn đầy quyền năng của Chúa Giê-xu, sửa dạy chúng ta bằng cái khôn ngoan và chân lý của Chúa Giê-xu, lấy niềm an ủi của Chúa Giê-xu an ủi chúng ta. Nghĩa là chính người của Chúa Giê-xu với cùng quyền năng và thương cảm đang có mặt giữa chúng ta. Ngài dạy chúng ta qua lời Kinh Thánh, Ngài uốn nắn ý chí của chúng ta cho thuận theo ý chỉ của Đức Chúa Trời.

3. Vì Thánh Linh phục vụ trong Hội Thánh, nên chúng ta có thể có mối tương giao với Đức Chúa Trời và với anh em chị em cùng niềm tin. Thánh Linh nâng chúng ta lên cao hơn những thành kiến, làm cho quân bình những gì ta thích và không thích, gắn bó chúng ta bằng tình thương và quan tâm của người tin Chúa. Chúng ta hãy vui

hưởng mối tương giao Thánh Linh đem đến vì Ngài làm cho mọi ngăn cách được san bằng, và dạy chúng ta rằng chúng ta là một khối qua quyền năng của Ngài. Vì Thánh Linh là Đức Chúa Trời, Ngài còn có cá tính riêng còn hơn chúng ta nữa. Vì Ngài chính là Đức Chúa Trời nên ngày đêm làm việc để biến hóa chúng ta thành những con người mà Đức Chúa Trời muốn thấy.

(The Holy Spirit in Today's World)

Tâm Sự Vua Sa-lô-môn

(Nguyễn Sinh biên soạn)

Bài Thứ Tư

Cuộc đời có Chúa và không có Chúa

Người Truyền Đạo viết: *Ta lại nói trong lòng rằng: Hè! Hãy thử điều vui sướng và ném sự khoái lạc: kia, điều đó cũng là sự hư không. Ta nói: Cười là điên; vui sướng mà làm chi? (2:1-2)*

Tác giả đã tìm tòi trong mọi ngõ ngách của đời sống xem những cố gắng của con người ra sao. Có nhiều điều ở đời người ta cho là đem lại khoái lạc và thỏa mãn. Chẳng hạn như lạc thú mà người ta bảo là con đường hạnh phúc.

Người ta nghĩ rằng muốn được sung sướng chỉ cần thỏa mãn những thèm khát của mình. Người khác cho rằng cùng điểm của đời sống là tìm khoái lạc. Chính những đòi hỏi trong con người chúng ta thúc đẩy chúng ta sống vội vã, ngay cho hiện tại, quên lãng lý trí và bổn phận. Quan niệm phổ thông là hề thấy thích thì làm.

Tìm khoái lạc quan hệ nhiều đến ngũ quan: nhìn, nghe, nếm, ngửi, đụng chạm. Nhưng liệu rằng theo đuổi khoái lạc có thật sự tạo ra hạnh phúc và thỏa mãn hay không? Dù sao chăng nữa, không nhiều thì ít chúng ta cũng đang theo đuổi khoái lạc, vì nó là một phần của đời sống.

Truyền Đạo vạch ra ba điều về lạc thú:

1. Trước tiên ông ta mô tả phạm vi và phân loại khoái lạc, tất cả những hình thức mà chính tác giả đã tham gia. Ông nói đến nụ cười, sung sướng, khoái lạc. Chỗ khác ông còn nói đến cái cười của kẻ ngu dại, là kẻ bỏ quên Chúa trong đời (7:6). Tiêu

khiến, tức là làm những điều mà khiến ta vui cười, làm ta thích thú.

Ông ta nói đến cái vui không hạn chế, hành động tạo khoái lạc và hưởng thụ khoái lạc.

Nhà Truyền Đạo không bảo rằng mọi người phải xa lánh đời, nhưng cũng không bảo rằng hãy đặt khoái lạc làm mục đích của cuộc đời. Vì thật ra chúng ta chẳng bao giờ được những gì chúng ta mong đợi. Tác giả nói rằng ông đã nếm thử tất cả.

Tiếp theo ông nói đến rượu.

Thử xem rượu đem lại lợi ích gì cho mình. Đây không phải uống rượu hủ chìm nhưng chỉ nói đến rượu trong việc sử dụng giới hạn để kích thích thân thể mà thôi. Dù vậy, uống rượu cũng là chuyện vô ích. Chương 8:15 ông viết: *Ta bèn khen sự vui mừng, bởi vì dưới mặt trời chẳng có điều gì tốt cho loài người hơn là ăn, uống, và vui sướng; vì ấy là điều còn lại cho mình về công lao trọn trong các ngày của đời mình, mà Đức Chúa Trời ban cho mình dưới mặt trời.*

Một người sống bên ngoài Chúa, lấy khoái lạc làm mục đích của đời, dù cho nói rằng: "Ta đã tìm ra câu giải đáp" cũng phải xác định là mình thất bại. Vì khi đã tìm hưởng thụ hết các lạc thú ở đời, tác giả nhận thấy tất cả là hư không trống rỗng. Khi ta cố gắng làm được việc gì ta rất là thích thú, nhưng nếu những thành công của ta chỉ là để cho người khác thấy, hoặc là cho được khen ngợi chấp nhận, thì những thành công ấy thật sự không đem lại thỏa mãn đâu.

Tác giả có lúc cảm thấy ưa thích điều gì là cứ làm, ông nói:

Ta lại hết lòng chuyên lo cho hiểu biết, xét nét, kiếm tìm sự khôn ngoan và chánh lý muôn vật, lại cho biết rằng gian ác là đại tội và sự đại tội là điên cuồng.

Ta tìm thấy một điều cay đắng hơn sự chết, ấy là một người đờn bà có lòng giống như lưỡi bẫy, tay tựa như dây tời: ai ở đẹp lòng Đức Chúa Trời sẽ thoát khỏi nó; còn kẻ có tội sẽ bị nó ván lấy.

2. Điều thứ nhì mà tác giả trình bày là hệ thống sưu khảo của ông.

Lối tìm tòi của tác giả có vẻ khoa học lắm. Ông ta sử dụng khôn ngoan để tìm tòi. Ông ta không phải là một người đầy tham vọng về khoái lạc, thành công và các điều thành đạt ở đời. Ông ta cần thận xem xét mọi việc thử xem đời này có thật đem lại khoái lạc hay không. Ông nói:

Ta nghĩ trong lòng rằng phải uống rượu để cho thân mình vui sướng, mà sự

Giáo Lý Căn Bản Cho Trẻ Thơ

Bài 2

Đức Chúa Trời là Ai?

Có rất nhiều điều chúng ta cần phải biết. Chúng ta cần biết đọc và viết chữ; chúng ta cũng cần biết tính toán, như cộng, trừ, nhân và chia cũng như các môn học khác. Nhưng có một điều còn quan trọng hơn đọc và viết chữ cũng như toán học và nhiều môn học khác.

Các em có đoán được điều rất quan trọng đó là điều gì không? Để tôi nói cho các em biết nhé. Điều đó là biết về Đức Chúa Trời. Điều này rất quan trọng là vì Đức Chúa Trời là Đấng tạo thành các em, nếu các em không biết Chúa là ai thì các em cũng không thể nào biết Chúa muốn các em phải làm gì cả.

Đức Chúa Trời là ai? Đức Chúa Trời là một Vị sống trên một nơi rất đẹp gọi là thiên đàng. Chúng ta không biết thiên đàng ở nơi nào, nhưng chắc hẳn là ở nơi cao hơn các ngôi sao. Thiên đàng là nơi mà tất cả chúng ta đều trông mong được sống ở đó. Nếu chúng ta biết Chúa là ai và kính mến Ngài, chúng ta có thể ở với Chúa và các thiên sứ khi chúng ta chết. Đó cũng là một lý do quan trọng về việc biết Chúa là ai.

Để tôi nói cho các em nghe vài điều nữa liên quan đến Chúa nhé. Các em nên biết rằng Chúa là thần linh. Nghĩa là Chúa vô hình. Tôi và các em đều có thân xác, và linh hồn ở trong thân xác chúng ta, nhưng Chúa không cần có thân xác.

Chúa là một Đấng rất là huyền nhiệm. Chúa rất tốt và rất tử tế. Chúa không bao giờ làm một điều gì sai lạc. Chúa lại rất là vĩ đại nên Ngài có thể làm bất cứ việc gì mà Ngài muốn. Chúa đã tạo thành thế giới chúng ta đang sống đây với cây cỏ, Ngài cũng làm ra mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Chúa cũng tạo ra các thiên sứ và dĩ nhiên là Ngài tạo ra tôi và các em. Nói tóm lại, Chúa tạo ra tất cả. Chúa truyền lệnh cho giông tố và mưa bão. Chúa cũng làm ra mùa xuân với ngàn hoa tươi đẹp.

Nhưng Chúa ở đâu ấy nhỉ? Chúng ta đã nói rằng Chúa ở một nơi rất đẹp gọi là Thiên Đàng, nhưng Chúa lại cũng ở ngay trong căn phòng bé nhỏ này và đang nghe

khôn ngoan vẫn còn dẫn dắt lòng ta, lại nghĩ phải cảm lấy sự điên dại cho đến khi xem thử điều gì là tốt hơn cho con loài người làm ở dưới trời trọn đời mình sống. (2:3) và *Dầu vậy sự khôn ngoan vẫn còn ở cùng ta.* (2:9)

Quan niệm của đời là uống rượu cũng được, miễn là đừng uống nhiều quá. Tác giả cũng cẩn thận theo đúng như vậy, nhưng thấy không kiểm chế được. Thói thường người ta vẫn bảo gian dối một chút chẳng sao, miễn là không bị bắt thì thôi. Hoặc là hành động vô luân cũng được miễn kín đáo thì thôi. Tác giả cẩn thận, đề dặt, không làm gì quá độ, lúc nào cũng cảnh giác, ông nói:

Ta chuyên lòng lấy sự khôn ngoan mà tra khảo mọi việc làm ra dưới trời; ấy là một việc lao khổ mà Đức Chúa Trời đã giao cho loài người để lo làm.

Cuối cùng ông kết luận là vô ích. Không có hiểu biết nào dù là qua kinh nghiệm, có thể làm ta thỏa mãn. Cưỡi cọt vui vẻ và hưởng thụ niềm vui trong đời, nhưng những thứ này không đưa ta đến mãn nguyện lâu bền, càng tham gia vào cuộc vui, ta lại càng thấy buồn và mất hứng thú. Vì bên ngoài Thượng Đế không có nơi nào cho ta an vui lâu bền.

3. Điều thứ ba tác giả trình bày là sự thỏa mãn trong lạc thú.

Ông đã nói đến phạm vi và phân loại lạc thú, sau đó là hệ thống sưa khảo của ông và cuối cùng là sự thỏa mãn. Cuộc theo đuổi lạc thú của ông mang tính cách trí thức, chính đáng và có hệ thống. Nhưng rồi ông bảo: *Đoạn ta xem xét các công việc tay mình đã làm, và sự lao khổ mình đã chịu để làm nó; kia, mọi điều đó là sự hư không và theo luồng gió thổi, chẳng có ích lợi gì hết dưới mặt trời.* Tác giả cố xem thử liệu con người có thể tìm được thỏa mãn và hạnh phúc trường tồn, nghĩa là đặt mục tiêu của cuộc đời là thỏa mãn những thèm khát của mình. Ông kết luận: *Hư không.* Sứ-đồ Phao-lô về sau cũng viết: *Nhưng người sống trong lạc thú dầu sống cũng như chết.* (I Ti-mô-thê 5:6) Nghĩa là không có thỏa mãn lâu bền trong thú vui trần gian.

Đặc tính của thú vui trần thế là người hưởng thụ lúc đầu thèm khát nhưng về sau chán ghét vì quá độ. Những ai thèm khát thú vui sẽ thấy trống rỗng khi cuộc vui tàn, khi những cơn xúc động đã hết, khi lòng tham đã thỏa thì trong tâm hồn chẳng còn gì nữa. Chính vì vậy mà con đường đi tìm lạc thú là vô cùng. Vì sau mỗi thú vui,

người ta phải nghĩ ra thú vui khác hoặc hình thức nào lạ hơn cho thỏa mãn. Những gì làm ta thỏa mãn hôm nay, ngày mai sẽ không có tác dụng. Thú vui này dẫn đến thú vui khác và tội ác cũng theo đó mà gia tăng. Chúng ta cứ nghĩ rằng mình sẽ thỏa mãn là hạnh phúc, nhưng thèm khát lúc nào cũng gia tăng và đưa đến những điều tai hại.

Khi lấy khoái lạc làm mục đích của đời sống, ta sẽ trở thành nô lệ, thả mình trôi nổi theo những thú vui mà hậu quả vô cùng tai hại cho bản thân, gia đình và cả xã hội nữa. Nhiều khi thức tỉnh, muốn đứng lên làm lại cuộc đời, nhưng cuộc sống sa đọa đã quen nếp, lương tâm trở nên chai lỳ và tâm hồn vô cảm!! Đó chính là ý nghĩa của chữ “Hư không” trong Truyền Đạo.

Ta nên nhớ điểm này, tác giả không bảo mọi người hãy tránh thú vui. Thật ra niềm vui của đời sống thật sự cũng do những cảm khoái tạo ra. Nụ cười là sức lực cho những cơn mệt nhọc. Tuy nhiên tác giả muốn dẫn chúng ta đến niềm vui thật, có giá trị và không phai tàn. Một loại niềm vui sâu kín trong tâm hồn, niềm vui của tâm linh khi được đến gần Chúa. Khi có niềm vui này, người ta sẽ không thèm khát lạc thú tạm bợ, giả trá và hư không của xã hội chung quanh. Niềm vui mà Chúa đem đến cho con người xuất phát từ tình thương, sự tha thứ tái tạo đời sống và bình an thỏa mãn. Bạn nên nhớ điều này: Tâm hồn chúng ta sẽ không bao giờ tìm được thỏa mãn thật và lâu bền bên ngoài niềm tin đặt nơi Chúa. Hay nói khác đi, khi có Chúa làm chủ tâm hồn thì mọi thứ vui chơi trong đời đều trở thành vô nghĩa. Vì Chúa là nguồn hạnh phúc, là sự sống, là phước hạnh vô biên của mỗi đời sống con người.

chúng ta chuyện trò. Ngài lại cũng ở cùng một lúc bên nhà hàng xóm nữa. Thành ra cùng một lúc, Chúa có thể ở nơi này và lại cũng ở nơi khác nữa. Nghĩa là Chúa ở mọi nơi cùng trong một thời gian. Chúa ở với những người Thượng ở trên núi tại Việt Nam, đồng thời Chúa cũng ở trên một con tàu đang vượt biển. Chúng ta thì chỉ có thể ở một nơi trong lúc nào đó, nhưng Chúa ở khắp mọi nơi trong cùng một lúc.

Một trong những điều quan trọng mà chúng ta cần nhớ là Chúa to lớn vĩ đại như thế nhưng lại luôn luôn thương yêu chúng ta và canh chừng xem chúng ta đang làm gì. Điều này một mặt làm cho chúng ta thật vui nhưng mặt khác khiến chúng ta phải cẩn thận về những gì mình suy nghĩ, nói hay làm. Chúng ta không muốn làm điều gì mà Chúa không ưa, mặt khác Cha trên trời luôn luôn nhìn thấy chúng ta và sẵn sàng giúp chúng ta làm những điều tốt lành.

Hôm nọ một người kia muốn ăn cắp mấy trái dưa hấu trong một vườn dưa. Ông ta dẫn đứa con trai đi theo. Đứa bé mới có tám tuổi. Người cha bảo đứa con đứng ở gần hàng rào canh chừng để ông ta vào hái dưa. Ông ta đang lúi húi tìm quả nào tốt để lấy thì đứa bé bỗng kêu lớn lên: “Ba ơi, có người đang nhìn ba đấy!” Người cha nghe thế vội vàng chạy ra, đến chỗ đứa con đang đứng, hỏi rằng: “Ai đâu? Ai nhìn đâu? Sao ba không thấy?”

Đứa bé bình tĩnh nói: “Ba ơi, khi ba tìm xem ai là người có thể đang dòm ngó ba, ba đã quên nhìn lên trời. Vì Chúa lúc nào cũng nhìn xuống và thấy rõ ba.” Người cha đứa bé chưa bao giờ nghĩ như thế và thôi không trở vào vườn ăn cắp dưa nữa.

Đứa bé ấy là một người giúp đỡ cha rất nhiều, vì em nhắc cho cha nhớ rằng trên tất cả còn có Chúa.

Phần Kinh Thánh đọc thêm:
Ê-sai 6:11-8

Câu hỏi:

1. Chúa có một thân thể giống ta hay không?
2. Các em có thể kể ra hai nơi mà ngay bây giờ Chúa có mặt được không?
3. Khi trời tối mịt, Chúa có nhìn thấy ta được không?

Cầu nguyện: *Lạy Cha thánh trên trời, xin tha cho chúng con nhiều tội ác vì chúng con xấu xa. Chúng con cảm tạ ơn Cha vì Ngài tha thứ chúng con nhân vì Chúa Giê-xu là Chúa của chúng con. A-men.*

(Quý vị có thể dùng loạt bài Giáo Lý Căn Bản Cho Trẻ Thơ để dạy cho con em biết về Chúa)

Nước Suối Giữa Sa Mạc

1. Thi Thiên 119:49 "Xin Chúa nhớ lại Lời Chúa phán cho tôi tớ Chúa, vì Chúa khiến tôi hy vọng."

Dù nhu cầu của ta đặc biệt đến đâu đi nữa, ta cũng có thể tìm ngay được một lời hứa nào đó trong Kinh Thánh thích ứng với nhu cầu đó.

Bạn mệt mỏi, ngã lòng vì con đường bạn đi lổm chổm chông gai chằng? Đây là lời hứa cho bạn: *"Ngài ban sức mạnh cho kẻ nhọc nhằn, thêm lực lượng cho kẻ chằng có sức."* Ê-sai 40:29. Khi đọc một lời hứa như vậy, hãy dâng lời hứa ấy lên cho Đấng đã hứa, và cầu xin Ngài thực hiện.

Bạn đang tìm kiếm Chúa và khát khao được gần Chúa hơn chăng? Lời hứa này sẽ sáng như sao trong lòng bạn: *"Phước cho những kẻ đói khát sự công chính vì sẽ được no đủ"* Ma-thi-ơ 5:6. Hãy đem lời hứa này thường xuyên đến ngôi vinh quang của Chúa; đừng xin điều gì khác hơn là nói với Chúa rằng: *"Lạy Chúa, chính Chúa đã phán những lời này, xin Chúa thực hiện cho con."*

Bạn đang bị bối rối về tội và nặng nề vì vi phạm đề nặng trên tâm hồn chăng? Hãy nghe những lời này: *"Ấy chính ta, là Đấng đã vi ta mà xóa sự vi phạm người; ta sẽ không nhớ đến tội lỗi người nữa."* Ê-sai 43:25. Bạn không có công đức

gì hay việc làm nào xứng đáng để được Chúa tha thứ, nhưng hãy căn cứ vào lời hứa của Chúa đã ghi lại đó để xin Chúa thực hiện việc tha tội cho mình.

Bạn lo sợ rằng không biết mình có giữ vững lòng tin cho đến cuối cùng được hay không chăng? Hay là cứ tưởng mình là con của Chúa mà đến cuối cùng lại bị gạt ra ngoài? Nếu đó là tình trạng tư duy của bạn, hãy đến với Chúa và đọc lời này, xin Chúa thực hiện: *"Dầu núi đồi, dầu đồi chuyển, nhưng lòng nhân từ ta đối với người chẳng dời khỏi người, lời giao ước bình an của ta chẳng chuyển, Đức Giê-hô-va là Đấng thương xót người phán vậy."*

Nếu bạn đã mất cảm xúc ngọt ngào của hiện diện Chúa và đang tìm Chúa với lòng buồn thảm, hãy nhớ những lời hứa này: *"Từ những ngày tổ phụ các người, các người đã xây bỏ luật lệ ta và không vâng giữ. Hãy trở lại cùng ta, thì ta sẽ trở lại cùng các người, Đức Giê-hô-va phán vậy."* Ma-la-chi 3:7. Hay là: *"Ta sẽ bỏ người trong một lát; nhưng ta sẽ lấy lòng thương xót cả thể mà thu người lại."* Ê-sai 54:7.

Trên đây chỉ là một số những lời hứa trong hằng nghìn lời hứa trong toàn bộ Kinh Thánh. Bạn chỉ cần đọc, ghi nhận những lời hứa, học thuộc lòng các lời hứa quan trọng, và trong hoàn cảnh nào, cũng có thể tìm một lời hứa thích ứng, dâng lên cho Chúa, với lời cầu xin Chúa thực hiện,

chắc chắn những gì Chúa đã hứa, thì Ngài sẽ thực hiện.

2. Ê-xê-chi-ên 3:7 "Vì cả nhà Israel đều cứng trán cứng lòng."

Cả nhà Israel! Có thừa trừ ai không? Không, không có một người nào cả! Dòng dõi *tối huê quốc* mà như vậy được sao? Dân Chúa mà tẻ như vậy à? Còn những dân tộc khác thì sao? Hỡi tâm hồn ta hay lặng yên xét xem ta đã bị lời tố cáo này xác nhận tới mức nào, và khi tự xét mình như vậy, hãy sẵn sàng nhận lấy hổ nhục cho chính mình trong phạm vi mà mình đã vi phạm.

Lời lên án thứ nhất là cứng trán, ta gọi là cứng đầu. Nghĩa là không còn biết hổ thẹn khi phạm tội nữa, hay là mạnh dạn làm tội. Trước khi ta tin Chúa, ta có thể phạm tội mà không thấy tâm hồn ray rứt gì cả, dù có biết mình phạm tội nhưng cũng không chịu hạ mình xuống bao giờ, cũng không khi nào có ý định xưng nhận lỗi lầm và tỏ vẻ hối tiếc vì tâm hồn hoen ố.

Nhưng khi tin Chúa, ta đổi khác. Không thể phạm tội mà đứng vững được. Rồi thời gian qua. Ta như bệnh nhảm thuốc. Dám nghi ngờ Chúa, phàn nàn Chúa điều này điều nọ, thờ phượng Chúa nhưng tấm lòng lo lắng mãi tận đâu đâu, và phạm tội nhỏ lớn cũng chẳng thấy lòng mảy may

run sợ. Tình trạng cứng đầu đi liền với tính kiêu ngạo và tự ái cao. Không coi người nào là hơn mình và dễ bị xúc phạm khi ai chỉ trích về thái độ hay cách sống của mình. Cứng đầu cứng cổ còn nghe Lời Chúa nhưng chỉ để áp dụng cho người khác, còn mình dường như quá trưởng thành, hay đã dư biết, không cần đến nữa. Nếu như vậy, ta đúng là một người trong dân tộc gọi là tối huệ quốc trước mặt Chúa kia.

Lời lên án thứ hai là cứng lòng. Tấm lòng tôi vốn bằng đá hoa cương, cứng rắn, nhờ ân sủng Chúa đã mềm đi, vỡ ra khi tôi đến với Chúa. Nhưng một phần con tim băng bình chai lỳ ấy vẫn còn đó. Tôi không thật sự hoàn toàn hàng phục Chúa bằng cả con người, nhưng có lẽ chỉ một phần tri thức nào đó. Ngày tháng trôi qua, ngay đến cái chết của Chúa cũng khó làm tôi xúc động như trước; anh em tôi sa sút đức tin, những băng hoại trong xã hội, những sửa phạt của Cha trên trời, và ngay những thất bại của tôi trước mắt Chúa, tôi cũng chẳng mấy may quan tâm. Tôi thật là cứng lòng.

Ôi ước gì lòng tôi tan chảy khi nghe kể lại cuộc hy sinh của Chúa, ước gì tảng đá trong lòng tôi biến mất đi và tôi trở lại xúc động bình thường.

Cảm tạ Chúa, căn bệnh cứng đầu, cứng lòng không phải là nan y. Máu của Chúa Giê-xu đã tuôn đổ là vì những vầng trán cứng như đá, những tâm hồn rắn chắc như kim cương đó. Chỉ có tình thương Chúa, giọt máu ban cho vô điều kiện đó, mới làm vầng trán tôi hết cứng, tâm hồn tôi hết giá lạnh, và hơi ấm tràn lên trong sự sống tôi đến nỗi người khác cũng được ảnh hưởng.

3. Giê-rê-mi 17:17 "Ngài là nơi ẩn náu của tôi trong ngày hoạn nạn, xin chớ làm cơ cho tôi kinh khiếp!"

Đường người theo Chúa đi không phải lúc nào cũng rực nắng mà nhiều lúc mây mù mưa bão. Trong lời Chúa đúng là đã có chép rằng: "*Các nẻo nó vốn là nẻo khoai lạc, và các lối nó cả đều bình an.*" *Châm Ngôn* 3:17. Thật như vậy, vì niềm tin này hứa hẹn cho ta hạnh phúc như thế; nhưng kinh nghiệm cho hay rằng nếu con đường ta đi gọi là: "*Con đường người công chính giống như sự sáng chiếu rạng, càng sáng thêm cho đến giữa trưa.*" *Châm Ngôn* 4:18, thì đôi khi ánh sáng đó cũng bị nhạt thực. Vào một số thời điểm nào đó những đám mây mù che khuất mặt trời của người

tin Chúa, và người ấy đi trong bóng tối, không ánh sáng gì cả. Nhiều người mừng vui sự có mặt của Chúa rạng rỡ trong một thời gian; họ dường như tắm gội trong ánh nắng chan hòa lúc mới tin Chúa; họ đi trên những đồng cỏ xanh bên cạnh những vùng nước phẳng lặng, rồi bỗng nhiên thấy như bầu trời tối sầm lại.

Thay vì sống trên vùng đất Gô-sen như Gia-cốp tại Ai Cập, lúc Giô-sép làm tể tướng, họ phải lầm lũi trong sa mạc cát nóng; thay vì chỗ nước trong, họ chỉ gặp toàn nước đục, khó uống, và họ nói: "*Nếu ta là con của Chúa, làm sao chuyện này có thể xảy ra được?*"

Nhưng người của Chúa không nên nghĩ như vậy. Vì những thánh nhân bậc nhất của Chúa vẫn phải uống nước ngái cừu; và những đứa con cứng nhất của Chúa phải mang vác thập giá.

Không có người tin Chúa nào được hưởng thịnh vượng mãi; không có tín hữu nào treo được mãi cây đàn hạc trên cành liễu, như kiểu các họa sĩ xưa mô tả.

Có lẽ lúc đầu Chúa cho bạn đi trên đoạn đường trơn và không mây phủ, vì bạn yếu và rụt rè. Chúa kìm hãm bớt gió vì chiến con sơ sệt, nhưng bây giờ bạn mạnh mẽ hơn trong đời tin kính, bạn phải được đưa vào kinh nghiệm chín chắn hơn và con đường gập ghềnh hơn của những đứa con trưởng thành.

Chúng ta cần những cơn bão tố để luyện tập đức tin, để phá bỏ những cành cây tự cậy nhờ sức riêng mà đâm rễ thật sâu trong Chúa Cứu Thế.

Những ngày càng xấu càng cho ta thấy giá trị của hi vọng vinh quang rạng ngời.

4. Thi-Thiên 149:4 "Vì Chúa Hằng Hữu ưa thích dân Chúa; Ngài lấy sự cứu rỗi trang sức cho người khiêm nhường."

Tình thương của Chúa Giê-xu bao la biết bao! Không có phần nào tương quan đến tính chất chính của dân Chúa mà Ngài không quan tâm, và không có gì liên quan đến phúc lợi của họ mà Ngài không cho là quan trọng.

Không phải chỉ vì là ta là một sinh vật bất tử, nhưng vì ta là sinh vật sẽ chết nữa. Đừng nghi ngờ hay phủ nhận điều này vì Chúa từng nói: "Ngay những sợi tóc trên đầu các người cũng đã đếm hết rồi."; "Những bước của người công chính do Chúa định liệu, và người ưa thích trong đường lối của Ngài."

Thật đáng buồn cho chúng ta nếu tấm áo choàng thương yêu này không phủ trùm lên mọi quan tâm của chúng ta, vì thiết thời biết bao nếu việc nào đó của chúng ta không được đặt dưới ánh mắt nhân từ của Chúa Cứu Thế. Bạn tín hữu, luôn nhớ rằng tâm hồn Chúa để ý đến từng việc thương của bạn. Tầm mức thương yêu nhân từ của Chúa trải rộng đến nỗi bạn có thể nhờ đến Ngài trong mọi vấn đề; vì khi bạn chịu những đau thương, Chúa cũng cảm biết, và như người cha thương xót con, Chúa cũng thương xót bạn.

Bạn tưởng mình do nỗi tình yêu của Chúa chẳng? Hãy nghĩ đến tình yêu đó: xưng công chính, nhận làm con nuôi, thánh hóa, ban cho sự sống hằng cửu. Mức độ tốt lành của Chúa đối với ta không thể nào lường được; bạn không thể nào kể ra hết được và cũng không thể hiểu thấu. Lẽ nào ta chỉ đối xử với Chúa hời hợt nửa vời? Lý do nào khiến ta lạnh nhạt với tình yêu Chúa? Lẽ nào lòng nhân từ quảng đại như của Chúa Giê-xu chỉ đáp ứng bằng thái độ lạnh lùng và chậm chạp?

Hỡi linh hồn ta, hãy lên lại tư lòng cho hợp với khúc nhạc ca mừng cảm tạ. Những giây tơ đó chắc đã chùng lại vì các ưu tư của cuộc đời vật chất hay những tháng ngày ta không chịu dùng tư duy để mà nhận định, và sống như côi cút bên cạnh tình thương như biển cả. Ta đại đột lấm thay!

Hãy trở về nơi an nghỉ người, hỡi linh hồn ta, vì Chúa đang hậu đãi và chờ đợi người mỗi giây phút.

NS

Chủ Nhiệm & Chủ Bút:
Nguyễn Sinh
Giám đốc Điều Hành:
Hồ Xuân Phú

Văn Phẩm Nguồn Sống
P.O Box 4568 Anaheim CA 92803
E-mail: info@vpns.prg

Dân số ký 14:2 "Tất cả con dân Israel đều phàn nàn cùng Mô-i-se và A-rôn." (Hết thấy dân Y-sơ-ra-ên lầm bầm cùng Mô-i-se và A-rôn.)

Ngày nay trong vòng tín hữu cũng vẫn thường có những lời phàn nàn y như trong trại của người Israel khi xưa. Có những người khi roi thử thách hạ xuống, kêu lên phàn đối đau đớn phải chịu. Họ hỏi: *"Tại sao tôi khổ thế này? Tôi đã làm gì mà phải chịu trừng phạt như thế?"*

Bạn thân mến, nếu bạn là người phàn nàn hôm nay, xin hãy nghe tôi nói. Sao bạn phàn nàn phàn đối những thử thách từ Cha trên trời đưa đến? Chúa có thể trừng phạt bạn nặng nề hơn nữa được mà? Thử nghĩ xem ngày trước bạn đã phàn loạn như thế nào mà Chúa vẫn tha cho bạn! Vì vậy, chắc chắn Chúa đủ khôn ngoan để sửa trị bạn, bạn đừng oán trách Chúa. Dù sao chăng nữa, việc trừng phạt bạn chịu vẫn chưa xứng với tội phạm của bạn mà!

Hãy xét đến những điều hư hỏng thối nát trong tâm hồn bạn, bạn có cần những ngọn roi để xua đuổi chúng ra không? Hãy thử tự cân lường để tìm ra trong vàng của bạn có bao nhiêu cặn bã, thế mà bạn còn than lửa nóng quá khi cặn sạn cặn bã ra khỏi vàng ròng tinh khiết sao?

Tinh thần kiêu ngạo nổi loạn trong bạn chẳng minh chứng rằng lòng bạn thật sự chưa được thánh hóa sao? Những tiếng phàn nàn của bạn không phải là trái ngược với bản chất thuận phục của con cái Chúa sao? Bạn không thấy cần sửa sai sao?

Khi bạn phàn nàn về việc bị trừng phạt, phải cẩn thận, vì có thể bị trừng phạt nặng hơn vì phàn nàn nữa. Chúa luôn luôn trừng phạt con dân Chúa hai lần, nếu lần đầu họ không kiên nhẫn chịu đựng.

Tuy vậy nên nhớ điều này: *"Vì ấy chẳng phải bản tâm Ngài làm cho con cái loài người cực khổ và buồn rầu."* Ca-thương 3:33. Tất cả những việc sửa trị của Chúa đều đưa đến chúng ta với lòng thương, mục đích để thanh tẩy ta và kéo ta gần lại với Chúa hơn. Bạn sẽ cảm thấy dễ chịu hơn và kiên nhẫn chịu đựng, nếu biết rõ cuộc sửa trị là do chính Cha yêu dấu đưa đến cho mình. Vì *"Chúa sửa phạt kẻ Ngài yêu, hễ ai mà Ngài nhận làm con, thì cho roi cho vọt. Nếu anh em chịu sửa phạt, ấy là Đức Chúa Trời đãi anh em như con, vì có người nào là con mà Cha không sửa phạt?"* Hê-bơ-rơ 12:6,7. *"Lại cũng chớ lầm bầm như mấy người trong họ đã lầm bầm mà bị chết bởi đấng hủy diệt."* I Cô-rinh-tô 10:10.